

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt phương án tái cấu trúc quy trình giải quyết thủ tục hành chính
trên cơ sở khai thác, tái sử dụng dữ liệu đất đai đối với 45 thủ tục hành chính
lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Gia Lai**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;

Căn cứ Nghị quyết số 66.19/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân quyền, đơn giản hóa thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 17/2026/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Quyết định số 104/2026/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định trình tự, thủ tục hành chính về đất đai trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án tái cấu trúc quy trình giải quyết thủ tục hành chính trên cơ sở khai thác, tái sử dụng dữ liệu đất đai đối với 45 thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Gia Lai (sau đây gọi là Phương án), gồm:

1. Danh mục thủ tục hành chính tái cấu trúc tại Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định này.
2. Nội dung Phương án tái cấu trúc tại Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định này.
3. Lưu đồ mô tả quy trình tái cấu trúc tại Phụ lục III ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì tổ chức triển khai Phương án; bảo đảm điều kiện kết nối, chia sẻ và chất lượng dữ liệu đất đai phục vụ giải quyết thủ tục hành chính; phối hợp xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.
2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh) chủ trì triển khai Phương án trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh; hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc và tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện.
3. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Thuế tỉnh Gia Lai, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện Phương án theo chức năng, nhiệm vụ được giao; kịp thời phản ánh khó khăn, vướng mắc về Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Giám đốc Sở Tư pháp; Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; Trưởng Thuế tỉnh Gia Lai; thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục Chuyển đổi số - Cơ yếu, Văn phòng Trung ương Đảng;
- Bộ Tư pháp (Cục KSTTHC);
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- VNPT Gia Lai;
- Bưu điện tỉnh;
- Lưu: VT, NNMT, PVHCC^(CPS).



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Hải Giang

PHỤ LỤC I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TÁI CẤU TRÚC
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện
1	1.115342	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp chuyển nhượng dự án đầu tư có sử dụng đất	Cấp tỉnh
2	1.115343	Tách thửa hoặc hợp thửa đất	Cấp tỉnh
3	1.115344	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất không đúng mục đích đã được Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014	Cấp tỉnh
4	1.115345	Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	Cấp tỉnh
5	1.115346	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, công trình xây dựng trong dự án bất động sản	Cấp tỉnh
6	1.115336	Giao đất, cho thuê đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất (Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Gia Lai)	Cấp tỉnh
7	1.115337	Chuyển hình thức giao đất, cho thuê đất (Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Gia Lai)	Cấp tỉnh
8	1.115347	Đăng ký tài sản gắn liền với thửa đất đã được cấp Giấy chứng nhận hoặc đăng ký thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, gia hạn thời hạn sở hữu nhà ở của tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài theo quy định của pháp luật về nhà ở nội dung đã đăng ký	Cấp tỉnh
9	1.115338	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất; điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư (Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Gia Lai)	Cấp tỉnh
10	1.115339	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất do sai sót về ranh giới, vị trí, diện tích, mục đích sử dụng giữa bản đồ quy hoạch, bản đồ địa chính, quyết định giao đất, cho thuê đất và số liệu bản giao đất trên thực địa (Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Gia Lai)	Cấp tỉnh

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện
		Lai)	
11	1.115340	Giao đất, cho thuê đất, giao khu vực biển để thực hiện hoạt động lấn biển (Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Gia Lai)	Cấp tỉnh
12	1.115348	Đăng ký biến động chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền	Cấp tỉnh
13	1.115349	Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý	Cấp tỉnh
14	1.115350	Cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất	Cấp tỉnh
15	1.115351	Xóa đăng ký thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng	Cấp tỉnh
16	1.115352	Đăng ký biến động đối với trường hợp thành viên của hộ gia đình hoặc cá nhân đang sử dụng đất thành lập doanh nghiệp tư nhân và sử dụng đất vào hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp	Cấp tỉnh
17	1.115353	Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện và cấp lại Giấy chứng nhận sau khi thu hồi	Cấp tỉnh, Cấp xã
18	1.115354	Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng	Cấp tỉnh, Cấp xã
19	1.115355	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp	Cấp tỉnh, Cấp xã
20	1.115356	Đăng ký biến động thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức hoặc chuyển đổi mô hình tổ chức, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp; điều chỉnh quy hoạch xây dựng chi tiết; cấp Giấy chứng nhận cho từng thửa đất theo quy hoạch xây dựng chi tiết cho chủ đầu tư dự án có nhu cầu	Cấp tỉnh
21	1.115357	Xóa ghi nợ tiền sử dụng đất, lệ phí trước bạ trên Giấy chứng nhận đã cấp	Cấp tỉnh
22	1.115358	Chuyển hình thức giao đất, cho thuê đất	Cấp tỉnh

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện
23	1.115359	Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp	Cấp tỉnh
24	1.115360	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp cá nhân, hộ gia đình đã được cấp Giấy chứng nhận một phần diện tích vào loại đất ở trước ngày 01 tháng 7 năm 2004, phần diện tích còn lại của thửa đất chưa được cấp Giấy chứng nhận	Cấp tỉnh
25	1.115361	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do thay đổi căn cứ quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất	Cấp tỉnh
26	1.115362	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp mà không theo phương án dồn điền, đổi thửa; chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng; bán hoặc tặng cho hoặc để thừa kế hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm	Cấp tỉnh
27	1.115363	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 8 năm 2024 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định	Cấp tỉnh
28	1.115364	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do sai sót về ranh giới, vị trí, diện tích, mục đích sử dụng giữa bản đồ quy hoạch, bản đồ địa chính, quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và số liệu bản giao đất trên thực địa	Cấp tỉnh
29	1.115365	Giao đất, cho thuê đất, giao khu vực biển để thực hiện hoạt động lấn biển	Cấp tỉnh
30	1.115366	Đăng ký biến động đối với trường hợp đổi tên hoặc thay đổi thông tin về người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thay đổi số hiệu hoặc địa chỉ của thửa đất; thay đổi hạn chế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc có thay đổi quyền đối với thửa đất liền kề; giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên	Cấp tỉnh

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện
31	1.115367	Tổ chức kinh tế nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư	Cấp tỉnh
32	1.115368	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với thửa đất có diện tích tăng thêm do thay đổi ranh giới so với Giấy chứng nhận đã cấp	Cấp tỉnh, Cấp xã
33	1.115369	Đăng ký biến động đối với trường hợp thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo thỏa thuận của các thành viên hộ gia đình hoặc của vợ và chồng; quyền sử dụng đất xây dựng công trình trên mặt đất phục vụ cho việc vận hành, khai thác sử dụng công trình ngầm, quyền sở hữu công trình ngầm; bán tài sản, điều chuyển, chuyển nhượng quyền sử dụng đất là tài sản công theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo kết quả giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai hoặc bản án, quyết định của Tòa án, quyết định thi hành án của cơ quan thi hành án đã được thi hành; quyết định hoặc phán quyết của Trọng tài thương mại Việt Nam về giải quyết tranh chấp giữa các bên phát sinh từ hoạt động thương mại liên quan đến đất đai; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã được đăng ký	Cấp tỉnh
34	1.115370	Sử dụng đất kết hợp đa mục đích, gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp đa mục đích	Cấp tỉnh, Cấp xã
35	1.115371	Xác định lại diện tích đất ở của hộ gia đình, cá nhân đã được cấp Giấy chứng nhận trước ngày 01 tháng 7 năm 2004	Cấp xã
36	1.115372	Giao đất ở có thu tiền sử dụng đất không thông qua đấu giá, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất đối với cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức, sĩ quan tại ngũ, quân nhân chuyên nghiệp, công chức quốc phòng, công nhân và viên chức quốc phòng, sĩ quan, hạ sĩ quan, công nhân công an, người làm công tác cơ yếu và người làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu hưởng lương từ ngân sách nhà nước mà chưa được giao đất ở, nhà ở; giáo viên, nhân viên y tế đang	Cấp tỉnh

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện
		công tác tại các xã biên giới, hải đảo thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nhưng chưa có đất ở, nhà ở tại nơi công tác hoặc chưa được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở; cá nhân thường trú tại xã mà không có đất ở và chưa được Nhà nước giao đất ở hoặc chưa được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở	
37	1.115373	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với tổ chức đang sử dụng đất	Cấp tỉnh
38	1.115375	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài	Cấp xã
39	1.115378	Điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư, điều chỉnh thời hạn sử dụng đất theo dự án đầu tư theo quy định tại khoản 7 Điều 4 Nghị quyết số 254/2025/QH15	Cấp tỉnh, Cấp xã
40	1.115379	Gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất	Cấp tỉnh, Cấp xã
41	1.011441	Đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Cấp tỉnh, Cấp xã
42	1.011442	Đăng ký thay đổi biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Cấp tỉnh, Cấp xã
43	1.011443	Xóa đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Cấp tỉnh, Cấp xã
44	1.011444	Đăng ký thông báo xử lý tài sản bảo đảm, đăng ký thay đổi, xóa đăng ký thông báo xử lý tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Cấp tỉnh, Cấp xã
45	1.011445	Chuyển tiếp đăng ký thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở hoặc từ hợp đồng mua bán tài sản khác gắn liền với đất	Cấp tỉnh, Cấp xã

PHỤ LỤC II

NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN TÁI CẤU TRÚC

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND

ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

I. NGUYÊN TẮC TÁI CẤU TRÚC VÀ THAY THẾ THÀNH PHẦN HỒ SƠ BẰNG DỮ LIỆU

1. Việc tái cấu trúc thủ tục hành chính theo Phụ lục này được thực hiện theo nguyên tắc khai thác, tái sử dụng dữ liệu đã có trong Cơ sở dữ liệu đất đai của tỉnh, Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai khi đủ điều kiện kết nối và các cơ sở dữ liệu có liên quan để thay thế thông tin giấy tờ đã được cơ quan nhà nước quản lý.

2. Dữ liệu được xác định là khai thác, đối chiếu, xác thực thành công khi đáp ứng đồng thời các điều kiện sau:

- a) Truy vấn được từ cơ sở dữ liệu hoặc hệ thống thông tin hợp lệ;
- b) Thông tin định danh của cá nhân, tổ chức trùng khớp với thông tin người nộp hồ sơ hoặc chủ thể có liên quan;
- c) Thông tin Giấy chứng nhận, thửa đất, tài sản gắn liền với đất, tình trạng pháp lý hoặc tình trạng đăng ký biện pháp bảo đảm còn hiệu lực, không có cảnh báo sai lệch hoặc khóa dữ liệu;
- d) Hệ thống ghi nhận được thời điểm khai thác, nguồn dữ liệu, trạng thái xác thực và tài khoản thực hiện;
- đ) Cán bộ tiếp nhận hoặc cán bộ xử lý xác nhận trạng thái dữ liệu trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.

3. Không yêu cầu cá nhân, tổ chức kê khai lại hoặc nộp lại bản sao giấy tờ đối với thông tin đã được hệ thống khai thác, đối chiếu, xác thực thành công từ CSDL đất đai hoặc cơ sở dữ liệu có liên quan.

4. Dữ liệu điện tử chỉ thay thế phần thông tin đã có, đã được chuẩn hóa, có khả năng truy vấn, đối chiếu, xác thực và ghi nhận nhật ký khai thác. Các thành phần hồ sơ chuyên ngành khác vẫn thực hiện theo quy định của từng thủ tục hành chính.

5. Đối với Đơn đề nghị, Đơn đăng ký, Phiếu yêu cầu hoặc biểu mẫu điện tử, hệ thống được phép tự động điền dữ liệu đã có; người nộp hồ sơ có trách nhiệm kiểm tra, xác nhận và ký số/ký xác nhận theo quy định trước khi gửi hồ sơ.

6. Việc nộp, đối chiếu hoặc thu hồi bản gốc Giấy chứng nhận và bản chính giấy tờ khác chỉ thực hiện khi pháp luật quy định hoặc khi cần thiết để hoàn tất nghiệp vụ cấp đổi, cấp lại, đính chính, thu hồi, chỉnh lý, đăng ký biện pháp bảo đảm hoặc trả kết quả.

7. Trường hợp dữ liệu chưa có, chưa đầy đủ, chưa chính xác, chưa được chuẩn hóa, làm sạch hoặc không thể truy vấn, cơ quan tiếp nhận, giải quyết hồ sơ tiếp tục tiếp nhận và xử lý theo quy trình hiện hành; đồng thời cập nhật, chuẩn hóa, làm sạch dữ liệu trong quá trình giải quyết, bảo đảm không làm gián đoạn việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ của cá nhân, tổ chức.

8. Việc khai thác dữ liệu phải bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân, phân quyền truy cập, ghi nhận nhật ký xử lý và phục vụ kiểm tra, giám sát theo quy định.

II. PHƯƠNG ÁN TÁI CẤU TRÚC QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT TRÊN CƠ SỞ KHAI THÁC, TÁI SỬ DỤNG DỮ LIỆU

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ được thay thế hoặc tái sử dụng dữ liệu	Loại giấy tờ	Phương án tái cấu trúc quy trình giải quyết trên cơ sở khai thác, tái sử dụng dữ liệu	Thông tin khai thác từ CSDL đất đai
1	1.115342	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp chuyển nhượng dự án đầu tư có sử dụng đất	Đơn đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 15 ban hành kèm theo Quyết định số 104/2026/QĐ-UBND của UBND tỉnh	Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có dữ liệu và xác nhận.	Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Địa chỉ liên hệ; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản; Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN (nếu đã có GCN)
			Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 18 ban hành	Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế	Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ được thay thế hoặc tái sử dụng dữ liệu	Loại giấy tờ	Phương án tái cấu trúc quy trình giải quyết trên cơ sở khai thác, tái sử dụng dữ liệu	Thông tin khai thác từ CSDL đất đai
			kèm theo Quyết định số 104/2026/QĐ-UBND của UBND tỉnh		tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có dữ liệu và xác nhận.	danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thể chấp; Nội dung biến động; Thông tin tài sản gắn liền với đất (nếu có): Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản
			Giấy chứng nhận đã cấp cho bên chuyển nhượng dự án bất động sản	Giấy chứng nhận	Khai thác thông tin Giấy chứng nhận và tệp PDF Giấy chứng nhận đã số hóa từ CSDL đất đai để đối chiếu/thay thế bản sao thông tin GCN.	Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thể chấp; Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản
2	1.115343	Tách thửa hoặc hợp thửa đất	Đơn đề nghị tách thửa đất, hợp thửa	Đơn yêu cầu/Biểu	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ	Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ được thay thế hoặc tái sử dụng dữ liệu	Loại giấy tờ	Phương án tái cấu trúc quy trình giải quyết trên cơ sở khai thác, tái sử dụng dữ liệu	Thông tin khai thác từ CSDL đất đai
			đất theo Mẫu số 21 ban hành kèm theo Quyết định số 104/2026/QĐ-UBND của UBND tỉnh Gia Lai	mẫu điện tử	đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có dữ liệu và xác nhận.	ngành; Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Địa chỉ thửa đất; Thông tin thửa đất sau tách/hợp (nếu đã có dữ liệu); Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp
			Giấy chứng nhận đã cấp (bản gốc)	Bản chính	Khai thác thông tin Giấy chứng nhận và tệp PDF Giấy chứng nhận đã số hóa từ Cơ sở dữ liệu đất đai để đối chiếu, thay thế yêu cầu nộp bản sao hoặc kê khai lại thông tin về Giấy chứng nhận. Việc nộp, xuất trình, thu hồi hoặc chỉnh lý bản gốc Giấy chứng nhận thực hiện theo quy định của pháp luật và yêu cầu nghiệp vụ của từng thủ tục hành chính	Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp; Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản
3	1.115344	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với	Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản	Đơn yêu cầu/Biểu	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ	Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ được thay thế hoặc tái sử dụng dữ liệu	Loại giấy tờ	Phương án tái cấu trúc quy trình giải quyết trên cơ sở khai thác, tái sử dụng dữ liệu	Thông tin khai thác từ CSDL đất đai
		trường hợp hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất không đúng mục đích đã được Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014	gắn liền với đất theo Mẫu số 18 ban hành kèm theo Quyết định số 104/2026/QĐ-UBND của UBND tỉnh	mẫu điện tử	đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có dữ liệu và xác nhận.	đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thể chấp; Nội dung biến động; Thông tin tài sản gắn liền với đất (nếu có): Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản
			Giấy chứng nhận đã cấp (bản gốc)	Bản chính	Khai thác thông tin Giấy chứng nhận và tệp PDF Giấy chứng nhận đã số hóa từ Cơ sở dữ liệu đất đai để đối chiếu, thay thế yêu cầu nộp bản sao hoặc kê khai lại thông tin về Giấy chứng nhận. Việc nộp, xuất trình, thu hồi hoặc chỉnh lý bản gốc Giấy chứng nhận thực hiện theo quy định	Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thể chấp; Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ được thay thế hoặc tái sử dụng dữ liệu	Loại giấy tờ	Phương án tái cấu trúc quy trình giải quyết trên cơ sở khai thác, tái sử dụng dữ liệu	Thông tin khai thác từ CSDL đất đai
					của pháp luật và yêu cầu nghiệp vụ của từng thủ tục hành chính	
4	1.115345	Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	Giấy chứng nhận đã cấp (bản gốc)	Bản chính	Khai thác thông tin Giấy chứng nhận và tệp PDF Giấy chứng nhận đã số hóa từ Cơ sở dữ liệu đất đai để đối chiếu, thay thế yêu cầu nộp bản sao hoặc kê khai lại thông tin về Giấy chứng nhận. Việc nộp, xuất trình, thu hồi hoặc chỉnh lý bản gốc Giấy chứng nhận thực hiện theo quy định của pháp luật và yêu cầu nghiệp vụ của từng thủ tục hành chính	Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp; Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản
			Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 18 ban hành kèm theo Quyết số	Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội	Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ được thay thế hoặc tái sử dụng dữ liệu	Loại giấy tờ	Phương án tái cấu trúc quy trình giải quyết trên cơ sở khai thác, tái sử dụng dữ liệu	Thông tin khai thác từ CSDL đất đai
			104/2026/QĐ-UBND của UBND tỉnh		dung chưa có dữ liệu và xác nhận.	dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thể chấp; Nội dung biến động; Thông tin tài sản gắn liền với đất (nếu có): Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản
5	1.115346	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, công trình xây dựng trong dự án bất động sản	Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 18 ban hành kèm theo Quyết định số 104/2026/QĐ-UBND của UBND tỉnh	Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có dữ liệu và xác nhận.	Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thể chấp; Nội dung biến động; Thông tin tài sản gắn liền với đất (nếu có): Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản
			Giấy chứng nhận đã cấp cho chủ đầu tư	Bản chính	Khai thác thông tin Giấy chứng nhận và tệp PDF	Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ được thay thế hoặc tái sử dụng dữ liệu	Loại giấy tờ	Phương án tái cấu trúc quy trình giải quyết trên cơ sở khai thác, tái sử dụng dữ liệu	Thông tin khai thác từ CSDL đất đai
			dự án		Giấy chứng nhận đã số hóa từ Cơ sở dữ liệu đất đai để đối chiếu, thay thế yêu cầu nộp bản sao hoặc kê khai lại thông tin về Giấy chứng nhận. Việc nộp, xuất trình, thu hồi hoặc chỉnh lý bản gốc Giấy chứng nhận thực hiện theo quy định của pháp luật và yêu cầu nghiệp vụ của từng thủ tục hành chính	đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp; Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản
			Giấy chứng nhận đã cấp cho chủ đầu tư dự án (nếu có).	Bản sao chứng thực	Khai thác thông tin Giấy chứng nhận và tệp PDF Giấy chứng nhận đã số hóa từ Cơ sở dữ liệu đất đai để đối chiếu, thay thế yêu cầu nộp bản sao hoặc kê khai lại thông tin về Giấy chứng nhận. Việc nộp, xuất trình, thu hồi hoặc chỉnh lý bản gốc Giấy chứng nhận	Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp; Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ được thay thế hoặc tái sử dụng dữ liệu	Loại giấy tờ	Phương án tái cấu trúc quy trình giải quyết trên cơ sở khai thác, tái sử dụng dữ liệu	Thông tin khai thác từ CSDL đất đai
					thực hiện theo quy định của pháp luật và yêu cầu nghiệp vụ của từng thủ tục hành chính	sở hữu; Địa chỉ tài sản
			Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 18 ban hành kèm theo Quyết định số 104/2026/QĐ-UBND của UBND tỉnh	Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có dữ liệu và xác nhận.	Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp; Nội dung biến động; Thông tin tài sản gắn liền với đất (nếu có): Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản
6	1.115336	Giao đất, cho thuê đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu	Đơn theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Quyết định số 104/2026/QĐ-UBND ngày 29/6/2026	Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội	Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Địa chỉ liên hệ; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ được thay thế hoặc tái sử dụng dữ liệu	Loại giấy tờ	Phương án tái cấu trúc quy trình giải quyết trên cơ sở khai thác, tái sử dụng dữ liệu	Thông tin khai thác từ CSDL đất đai
		lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất (Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Gia Lai)			dung chưa có dữ liệu và xác nhận.	gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Mục đích sử dụng đất; Hình thức giao/thuê đất; Thời hạn sử dụng đất; Thông tin quy hoạch/kế hoạch sử dụng đất nếu đã được số hóa
7	1.115337	Chuyển hình thức giao đất, cho thuê đất (Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Gia Lai)	Đơn theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Quyết định số 104/2026/QĐ-UBND ngày 29/6/2026.	Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có dữ liệu và xác nhận.	Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Địa chỉ liên hệ; Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Hình thức sử dụng đất hiện tại; Hình thức sử dụng đất đề nghị chuyển
			Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản	Chứng nhận	Khai thác thông tin Giấy chứng nhận và tệp PDF Giấy chứng nhận đã số	Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ được thay thế hoặc tái sử dụng dữ liệu	Loại giấy tờ	Phương án tái cấu trúc quy trình giải quyết trên cơ sở khai thác, tái sử dụng dữ liệu	Thông tin khai thác từ CSDL đất đai
			gắn liền với đất hoặc Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất		hóa từ Cơ sở dữ liệu đất đai để đối chiếu, thay thế yêu cầu nộp bản sao hoặc kê khai lại thông tin về Giấy chứng nhận. Việc nộp, xuất trình, thu hồi hoặc chỉnh lý bản gốc Giấy chứng nhận thực hiện theo quy định của pháp luật và yêu cầu nghiệp vụ của từng thủ tục hành chính.	nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thể chấp; Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản
8	1.115347	Đăng ký tài sản gắn liền với thửa đất đã được cấp Giấy chứng nhận hoặc đăng ký thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, gia hạn thời hạn sở hữu nhà ở của tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài theo quy định	Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 18 ban hành kèm theo Quyết định số 104/2026/QĐ-UBND của UBND tỉnh	Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có dữ liệu và xác nhận.	Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thể chấp; Nội dung biến động; Thông tin tài sản gắn liền với đất (nếu có); Tên tài sản; Diện tích sử

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ được thay thế hoặc tái sử dụng dữ liệu	Loại giấy tờ	Phương án tái cấu trúc quy trình giải quyết trên cơ sở khai thác, tái sử dụng dữ liệu	Thông tin khai thác từ CSDL đất đai
		của pháp luật về nhà ở nội dung đã đăng ký				dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản
			Giấy chứng nhận đã cấp (bản gốc)	Bản chính	Khai thác thông tin Giấy chứng nhận và tệp PDF Giấy chứng nhận đã số hóa từ Cơ sở dữ liệu đất đai để đối chiếu, thay thế yêu cầu nộp bản sao hoặc kê khai lại thông tin về Giấy chứng nhận. Việc nộp, xuất trình, thu hồi hoặc chỉnh lý bản gốc Giấy chứng nhận thực hiện theo quy định của pháp luật và yêu cầu nghiệp vụ của từng thủ tục hành chính.	Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp; Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản
9	1.115338	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất; điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư (Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Gia Lai)	Đơn theo Mẫu số 03 ban hành kèm theo Quyết định số 104/2026/QĐ-UBND ngày 29/6/2026.	Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có dữ liệu và	Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Địa chỉ liên hệ; Thông tin quyết định giao đất/cho thuê đất/cho phép chuyển mục đích; Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ;

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ được thay thế hoặc tái sử dụng dữ liệu	Loại giấy tờ	Phương án tái cấu trúc quy trình giải quyết trên cơ sở khai thác, tái sử dụng dữ liệu	Thông tin khai thác từ CSDL đất đai
					xác nhận.	Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Nội dung đề nghị điều chỉnh
			Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;	Chứng nhận	Khai thác thông tin Giấy chứng nhận và tệp PDF Giấy chứng nhận đã số hóa từ Cơ sở dữ liệu đất đai để đối chiếu, thay thế yêu cầu nộp bản sao hoặc kê khai lại thông tin về Giấy chứng nhận. Việc nộp, xuất trình, thu hồi hoặc chỉnh lý bản gốc Giấy chứng nhận thực hiện theo quy định của pháp luật và yêu cầu nghiệp vụ của từng thủ tục hành chính.	Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp; Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản
10	1.115339	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất do sai sót về ranh giới, vị trí, diện tích, mục đích	Đơn theo Mẫu số 03 ban hành kèm theo Quyết định số 104/2026/QĐ-UBND ngày	Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ	Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Địa chỉ liên hệ; Thông tin quyết định giao đất/cho thuê đất/cho phép chuyển mục đích; Số phát hành

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ được thay thế hoặc tái sử dụng dữ liệu	Loại giấy tờ	Phương án tái cấu trúc quy trình giải quyết trên cơ sở khai thác, tái sử dụng dữ liệu	Thông tin khai thác từ CSDL đất đai
		sử dụng giữa bản đồ quy hoạch, bản đồ địa chính, quyết định giao đất, cho thuê đất và số liệu bàn giao đất trên thực địa (Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Gia Lai)	29/6/2026.		kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có dữ liệu và xác nhận.	GCN; Ngày cấp GCN; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Nội dung đề nghị điều chỉnh
11	1.115340	Giao đất, cho thuê đất, giao khu vực biển để thực hiện hoạt động lấn biển (Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Gia Lai)	Mẫu số 05 ban hành kèm theo Quyết định số 104/2026/QĐ-UBND ngày 29/6/2026	Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có dữ liệu và xác nhận.	Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Địa chỉ liên hệ; Vị trí/khu vực đề nghị giao đất, cho thuê đất, giao khu vực biển; Diện tích; Mục đích sử dụng; Thời hạn sử dụng; Thông tin thửa đất/khu đất liên quan nếu đã có dữ liệu
12	1.115348	Đăng ký biến động chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền	Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 18 ban hành kèm theo Quyết định số 104/2026/QĐ-	Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có dữ liệu và	Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ được thay thế hoặc tái sử dụng dữ liệu	Loại giấy tờ	Phương án tái cấu trúc quy trình giải quyết trên cơ sở khai thác, tái sử dụng dữ liệu	Thông tin khai thác từ CSDL đất đai
			UBND của UBND tỉnh		xác nhận.	gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thể chấp; Nội dung biến động; Thông tin tài sản gắn liền với đất (nếu có): Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản
			Giấy chứng nhận đã cấp (bản gốc)	Bản chính	Khai thác thông tin Giấy chứng nhận và tệp PDF Giấy chứng nhận đã số hóa từ Cơ sở dữ liệu đất đai để đối chiếu, thay thế yêu cầu nộp bản sao hoặc kê khai lại thông tin về Giấy chứng nhận. Việc nộp, xuất trình, thu hồi hoặc chỉnh lý bản gốc Giấy chứng nhận thực hiện theo quy định của pháp luật và yêu cầu nghiệp vụ của từng thủ tục hành chính.	Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thể chấp; Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản
13	1.115349	Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường	Đơn đăng ký đất đai, tài sản gắn liền	Đơn yêu cầu/Biểu	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ	Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ được thay thế hoặc tái sử dụng dữ liệu	Loại giấy tờ	Phương án tái cấu trúc quy trình giải quyết trên cơ sở khai thác, tái sử dụng dữ liệu	Thông tin khai thác từ CSDL đất đai
		hợp được Nhà nước giao đất để quản lý	với đất theo Mẫu số 15 ban hành kèm theo Quyết định số 104/2026/QĐ-UBND của UBND tỉnh	mẫu điện tử	đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có dữ liệu và xác nhận.	nghiệp; Địa chỉ liên hệ; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản; Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN (nếu đã có GCN)
14	1.115350	Cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất	Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 18 ban hành kèm theo Quyết định số 104/2026/QĐ-UBND của UBND tỉnh	Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có dữ liệu và xác nhận.	Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp; Nội dung biến động; Thông tin tài sản gắn liền với đất (nếu có): Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ được thay thế hoặc tái sử dụng dữ liệu	Loại giấy tờ	Phương án tái cấu trúc quy trình giải quyết trên cơ sở khai thác, tái sử dụng dữ liệu	Thông tin khai thác từ CSDL đất đai
			Giấy chứng nhận đã cấp (bản gốc)	Bản chính	Khai thác thông tin Giấy chứng nhận và tệp PDF Giấy chứng nhận đã số hóa từ Cơ sở dữ liệu đất đai để đối chiếu, thay thế yêu cầu nộp bản sao hoặc kê khai lại thông tin về Giấy chứng nhận. Việc nộp, xuất trình, thu hồi hoặc chỉnh lý bản gốc Giấy chứng nhận thực hiện theo quy định của pháp luật và yêu cầu nghiệp vụ của từng thủ tục hành chính.	Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp; Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản
			Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 18 ban hành kèm theo Quyết định số 104/2026/QĐ-UBND của UBND tỉnh	Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có dữ liệu và xác nhận.	Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ được thay thế hoặc tái sử dụng dữ liệu	Loại giấy tờ	Phương án tái cấu trúc quy trình giải quyết trên cơ sở khai thác, tái sử dụng dữ liệu	Thông tin khai thác từ CSDL đất đai
						ký thể chấp; Nội dung biến động; Thông tin tài sản gắn liền với đất (nếu có): Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản
15	1.115351	Xóa đăng ký thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng	Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 18 ban hành kèm theo Quyết định số 104/2026/QĐ-UBND của UBND tỉnh	Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có dữ liệu và xác nhận.	Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thể chấp; Nội dung biến động; Thông tin tài sản gắn liền với đất (nếu có): Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản
			Giấy chứng nhận đã cấp (bản gốc)	Bản chính	Khai thác thông tin Giấy chứng nhận và tệp PDF Giấy chứng nhận đã số hóa từ Cơ sở dữ liệu đất đai để đối chiếu, thay thế	Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ;

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ được thay thế hoặc tái sử dụng dữ liệu	Loại giấy tờ	Phương án tái cấu trúc quy trình giải quyết trên cơ sở khai thác, tái sử dụng dữ liệu	Thông tin khai thác từ CSDL đất đai
					yêu cầu nộp bản sao hoặc kê khai lại thông tin về Giấy chứng nhận. Việc nộp, xuất trình, thu hồi hoặc chỉnh lý bản gốc Giấy chứng nhận thực hiện theo quy định của pháp luật và yêu cầu nghiệp vụ của từng thủ tục hành chính.	Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp; Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản
16	1.115352	Đăng ký biến động đối với trường hợp thành viên của hộ gia đình hoặc cá nhân đang sử dụng đất thành lập doanh nghiệp tư nhân và sử dụng đất vào hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp	Giấy chứng nhận đã cấp (bản gốc)	Bản chính	Khai thác thông tin Giấy chứng nhận và tệp PDF Giấy chứng nhận đã số hóa từ Cơ sở dữ liệu đất đai để đối chiếu, thay thế yêu cầu nộp bản sao hoặc kê khai lại thông tin về Giấy chứng nhận. Việc nộp, xuất trình, thu hồi hoặc chỉnh lý bản gốc Giấy chứng nhận thực hiện theo quy định của pháp luật và yêu cầu nghiệp vụ của từng thủ	Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp; Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ được thay thế hoặc tái sử dụng dữ liệu	Loại giấy tờ	Phương án tái cấu trúc quy trình giải quyết trên cơ sở khai thác, tái sử dụng dữ liệu	Thông tin khai thác từ CSDL đất đai
					tục hành chính.	
			Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 18 ban hành kèm theo Quyết định số 104/2026/QĐ-UBND của UBND tỉnh	Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có dữ liệu và xác nhận.	Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp; Nội dung biến động; Thông tin tài sản gắn liền với đất (nếu có): Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản
17	1.115353	Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện và cấp lại Giấy chứng nhận	Giấy chứng nhận đã cấp (bản gốc)	Bản chính	Khai thác thông tin Giấy chứng nhận và tệp PDF Giấy chứng nhận đã số hóa từ Cơ sở dữ liệu đất đai để đối chiếu, thay thế yêu cầu nộp bản sao hoặc kê khai lại thông tin về Giấy chứng nhận. Việc nộp, xuất trình, thu	Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ được thay thế hoặc tái sử dụng dữ liệu	Loại giấy tờ	Phương án tái cấu trúc quy trình giải quyết trên cơ sở khai thác, tái sử dụng dữ liệu	Thông tin khai thác từ CSDL đất đai
		sau khi thu hồi			hồi hoặc chỉnh lý bản gốc Giấy chứng nhận thực hiện theo quy định của pháp luật và yêu cầu nghiệp vụ của từng thủ tục hành chính.	ký thể chấp; Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản
18	1.115354	Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; giao đất và giao rừng; cho	Đơn theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Quyết định số 104/2026/QĐ-UBND ngày 29/6/2026	Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có dữ liệu và xác nhận.	Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Địa chỉ liên hệ; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Mục đích sử dụng đất; Hình thức giao/thuê đất; Thời hạn sử dụng đất; Thông tin quy hoạch/kế hoạch sử dụng đất nếu đã được số hóa
			Đơn theo Mẫu số 14 ban hành kèm theo Quyết định số 104/2026/QĐ-UBND ngày 29/6/2026	Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có dữ liệu và	Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Địa chỉ liên hệ; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Mục

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ được thay thế hoặc tái sử dụng dữ liệu	Loại giấy tờ	Phương án tái cấu trúc quy trình giải quyết trên cơ sở khai thác, tái sử dụng dữ liệu	Thông tin khai thác từ CSDL đất đai
		thuê đất và cho thuê rừng			xác nhận.	đích sử dụng hiện tại; Mục đích sử dụng đề nghị; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng
19	1.115355	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp	Giấy chứng nhận đã cấp (bản gốc)	Bản chính	Khai thác thông tin Giấy chứng nhận và tệp PDF Giấy chứng nhận đã số hóa từ Cơ sở dữ liệu đất đai để đối chiếu, thay thế yêu cầu nộp bản sao hoặc kê khai lại thông tin về Giấy chứng nhận. Việc nộp, xuất trình, thu hồi hoặc chỉnh lý bản gốc Giấy chứng nhận thực hiện theo quy định của pháp luật và yêu cầu nghiệp vụ của từng thủ tục hành chính.	Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp; Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản
			Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 18 ban hành kèm theo Quyết số	Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội	Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ được thay thế hoặc tái sử dụng dữ liệu	Loại giấy tờ	Phương án tái cấu trúc quy trình giải quyết trên cơ sở khai thác, tái sử dụng dữ liệu	Thông tin khai thác từ CSDL đất đai
			104/2026/QĐ-UBND của UBND tỉnh		dung chưa có dữ liệu và xác nhận.	dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thể chấp; Nội dung biến động; Thông tin tài sản gắn liền với đất (nếu có): Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản
20	1.115356	Đăng ký biến động thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức hoặc chuyển đổi mô hình tổ chức, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp; điều chỉnh quy hoạch xây dựng chi tiết; cấp Giấy chứng	Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 18 ban hành kèm theo Quyết định số 104/2026/QĐ-UBND của UBND tỉnh	Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có dữ liệu và xác nhận.	Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thể chấp; Nội dung biến động; Thông tin tài sản gắn liền với đất (nếu có): Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản
			Giấy chứng nhận đã cấp (bản gốc)	Bản chính	Khai thác thông tin Giấy chứng nhận và tệp PDF	Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ được thay thế hoặc tái sử dụng dữ liệu	Loại giấy tờ	Phương án tái cấu trúc quy trình giải quyết trên cơ sở khai thác, tái sử dụng dữ liệu	Thông tin khai thác từ CSDL đất đai
		nhận cho từng thửa đất theo quy hoạch xây dựng chi tiết cho chủ đầu tư dự án có nhu cầu			Giấy chứng nhận đã số hóa từ Cơ sở dữ liệu đất đai để đối chiếu, thay thế yêu cầu nộp bản sao hoặc kê khai lại thông tin về Giấy chứng nhận. Việc nộp, xuất trình, thu hồi hoặc chỉnh lý bản gốc Giấy chứng nhận thực hiện theo quy định của pháp luật và yêu cầu nghiệp vụ của từng thủ tục hành chính.	đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thể chấp; Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản
21	1.115357	Xóa ghi nợ tiền sử dụng đất, lệ phí trước bạ trên Giấy chứng nhận đã cấp	Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 18 ban hành kèm theo Quyết định số 104/2026/QĐ-UBND của UBND tỉnh	Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có dữ liệu và xác nhận.	Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thể chấp; Nội dung biến động; Thông tin tài sản gắn liền với đất

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ được thay thế hoặc tái sử dụng dữ liệu	Loại giấy tờ	Phương án tái cấu trúc quy trình giải quyết trên cơ sở khai thác, tái sử dụng dữ liệu	Thông tin khai thác từ CSDL đất đai
						(nếu có): Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản
22	1.115358	Chuyển hình thức giao đất, cho thuê đất	Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 104/2026/QĐ-UBND ngày 29/6/2026	Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có dữ liệu và xác nhận.	Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Địa chỉ liên hệ; Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Hình thức sử dụng đất hiện tại; Hình thức sử dụng đất đề nghị chuyển
23	1.115359	Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp	Giấy chứng nhận đã cấp (bản gốc)	Bản chính	Khai thác thông tin Giấy chứng nhận và tệp PDF Giấy chứng nhận đã số hóa từ Cơ sở dữ liệu đất đai để đối chiếu, thay thế yêu cầu nộp bản sao hoặc kê khai lại thông tin về Giấy chứng nhận. Việc nộp, xuất trình, thu hồi hoặc chỉnh lý bản gốc Giấy chứng nhận	Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp; Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ được thay thế hoặc tái sử dụng dữ liệu	Loại giấy tờ	Phương án tái cấu trúc quy trình giải quyết trên cơ sở khai thác, tái sử dụng dữ liệu	Thông tin khai thác từ CSDL đất đai
					thực hiện theo quy định của pháp luật và yêu cầu nghiệp vụ của từng thủ tục hành chính.	sở hữu; Địa chỉ tài sản
			Mẫu số 36. Đơn xin xác nhận lại thời hạn sử dụng đất nông nghiệp	Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có dữ liệu và xác nhận.	Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Địa chỉ liên hệ; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Thông tin tài sản gắn liền với đất nếu có
24	1.115360	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp cá nhân, hộ gia đình đã được cấp Giấy chứng nhận một phần diện tích vào loại đất ở trước ngày 01 tháng 7 năm 2004, phần diện tích còn lại của	Giấy chứng nhận đã cấp (bản gốc)	Bản chính	Khai thác thông tin Giấy chứng nhận và tệp PDF Giấy chứng nhận đã số hóa từ Cơ sở dữ liệu đất đai để đối chiếu, thay thế yêu cầu nộp bản sao hoặc kê khai lại thông tin về Giấy chứng nhận. Việc nộp, xuất trình, thu hồi hoặc chỉnh lý bản	Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp; Tên tài sản; Diện tích

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ được thay thế hoặc tái sử dụng dữ liệu	Loại giấy tờ	Phương án tái cấu trúc quy trình giải quyết trên cơ sở khai thác, tái sử dụng dữ liệu	Thông tin khai thác từ CSDL đất đai
		thửa đất chưa được cấp Giấy chứng nhận			gốc Giấy chứng nhận thực hiện theo quy định của pháp luật và yêu cầu nghiệp vụ của từng thủ tục hành chính.	sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản
			Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 18 ban hành kèm theo Quyết định số 104/2026/QĐ-UBND của UBND tỉnh	Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có dữ liệu và xác nhận.	Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp; Nội dung biến động; Thông tin tài sản gắn liền với đất (nếu có): Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản
25	1.115361	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do thay	Mẫu số 03 ban hành kèm theo Quyết định 104/2026/QĐ-UBND ngày 29/6/2026	Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ	Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Địa chỉ liên hệ; Thông tin quyết định giao đất/cho thuê đất/cho phép chuyển mục đích; Số phát hành

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ được thay thế hoặc tái sử dụng dữ liệu	Loại giấy tờ	Phương án tái cấu trúc quy trình giải quyết trên cơ sở khai thác, tái sử dụng dữ liệu	Thông tin khai thác từ CSDL đất đai
		đổi căn cứ quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất			kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có dữ liệu và xác nhận.	GCN; Ngày cấp GCN; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Nội dung đề nghị điều chỉnh
26	1.115362	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp mà không theo phương án dồn điền, đổi thửa; chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu	Giấy chứng nhận đã cấp (bản gốc)	Bản chính	Khai thác thông tin Giấy chứng nhận và tệp PDF Giấy chứng nhận đã số hóa từ Cơ sở dữ liệu đất đai để đối chiếu, thay thế yêu cầu nộp bản sao hoặc kê khai lại thông tin về Giấy chứng nhận. Việc nộp, xuất trình, thu hồi hoặc chỉnh lý bản gốc Giấy chứng nhận thực hiện theo quy định của pháp luật và yêu cầu nghiệp vụ của từng thủ tục hành chính.	Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp; Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản
			Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo	Đơn yêu cầu/Biểu mẫu	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL	Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ được thay thế hoặc tái sử dụng dữ liệu	Loại giấy tờ	Phương án tái cấu trúc quy trình giải quyết trên cơ sở khai thác, tái sử dụng dữ liệu	Thông tin khai thác từ CSDL đất đai
		tài sản gắn liền với đất; cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng; bán hoặc tặng cho hoặc để thừa kế hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm	Mẫu số 18 ban hành kèm theo Quyết định số 104/2026/QĐ-UBND của UBND tỉnh	điện tử	đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có dữ liệu và xác nhận.	nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp; Nội dung biến động; Thông tin tài sản gắn liền với đất (nếu có): Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản
27	1.115363	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 8 năm 2024 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng	Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 18 ban hành kèm theo Quyết định số 104/2026/QĐ-UBND của UBND tỉnh	Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có dữ liệu và xác nhận.	Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp; Nội dung biến động;

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ được thay thế hoặc tái sử dụng dữ liệu	Loại giấy tờ	Phương án tái cấu trúc quy trình giải quyết trên cơ sở khai thác, tái sử dụng dữ liệu	Thông tin khai thác từ CSDL đất đai
		chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định				Thông tin tài sản gắn liền với đất (nếu có): Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản
			Giấy tờ về việc chuyển quyền sử dụng đất có đủ chữ ký của bên chuyển quyền và bên nhận chuyển quyền.	Bản chính	Không thay thế trực tiếp bằng CSDL đất đai; CSDL đất đai chỉ dùng để đối chiếu các trường thông tin về chủ thể, thửa đất, Giấy chứng nhận hoặc tài sản gắn liền với đất nếu tài liệu có nội dung liên quan.	Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Địa chỉ liên hệ; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Thông tin tài sản gắn liền với đất nếu có
			Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 18 ban hành kèm theo Quyết định số 104/2026/QĐ-UBND của UBND tỉnh	Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có dữ liệu và xác nhận.	Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp; Nội dung biến động;

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ được thay thế hoặc tái sử dụng dữ liệu	Loại giấy tờ	Phương án tái cấu trúc quy trình giải quyết trên cơ sở khai thác, tái sử dụng dữ liệu	Thông tin khai thác từ CSDL đất đai
						Thông tin tài sản gắn liền với đất (nếu có): Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản
			Giấy chứng nhận đã cấp (bản gốc)	Bản chính	Khai thác thông tin Giấy chứng nhận và tệp PDF Giấy chứng nhận đã số hóa từ Cơ sở dữ liệu đất đai để đối chiếu, thay thế yêu cầu nộp bản sao hoặc kê khai lại thông tin về Giấy chứng nhận. Việc nộp, xuất trình, thu hồi hoặc chỉnh lý bản gốc Giấy chứng nhận thực hiện theo quy định của pháp luật và yêu cầu nghiệp vụ của từng thủ tục hành chính.	Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp; Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản
28	1.115364	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do sai sót	Mẫu số 03 ban hành kèm theo Quyết định 104/2026/QĐ-UBND ngày 29/6/2026	Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ	Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Địa chỉ liên hệ; Thông tin quyết định giao đất/cho thuê đất/cho phép chuyển mục đích; Số phát hành

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ được thay thế hoặc tái sử dụng dữ liệu	Loại giấy tờ	Phương án tái cấu trúc quy trình giải quyết trên cơ sở khai thác, tái sử dụng dữ liệu	Thông tin khai thác từ CSDL đất đai
		về ranh giới, vị trí, diện tích, mục đích sử dụng giữa bản đồ quy hoạch, bản đồ địa chính, quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và số liệu bản giao đất trên thực địa			kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có dữ liệu và xác nhận.	GCN; Ngày cấp GCN; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Nội dung đề nghị điều chỉnh
29	1.115365	Giao đất, cho thuê đất, giao khu vực biển để thực hiện hoạt động lấn biển	Mẫu số 05 ban hành kèm theo Quyết định số 104/2026/QĐ-UBND ngày 29/6/2026	Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có dữ liệu và xác nhận.	Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Địa chỉ liên hệ; Vị trí/khu vực đề nghị giao đất, cho thuê đất, giao khu vực biển; Diện tích; Mục đích sử dụng; Thời hạn sử dụng; Thông tin thửa đất/khu đất liên quan nếu đã có dữ liệu
30	1.115366	Đăng ký biến động đối với trường hợp đổi tên hoặc thay đổi thông tin về người sử dụng đất,	Giấy chứng nhận đã cấp (bản gốc)	Bản chính	Khai thác thông tin Giấy chứng nhận và tệp PDF Giấy chứng nhận đã số hóa từ Cơ sở dữ liệu đất đai để đối chiếu, thay thế	Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ;

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ được thay thế hoặc tái sử dụng dữ liệu	Loại giấy tờ	Phương án tái cấu trúc quy trình giải quyết trên cơ sở khai thác, tái sử dụng dữ liệu	Thông tin khai thác từ CSDL đất đai
		chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thay đổi số hiệu hoặc địa chỉ của thửa đất; thay đổi hạn chế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc có thay đổi quyền đối với thửa đất liền kề; giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên			yêu cầu nộp bản sao hoặc kê khai lại thông tin về Giấy chứng nhận. Việc nộp, xuất trình, thu hồi hoặc chỉnh lý bản gốc Giấy chứng nhận thực hiện theo quy định của pháp luật và yêu cầu nghiệp vụ của từng thủ tục hành chính.	Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thể chấp; Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản
			Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 18 ban hành kèm theo Quyết định số 104/2026/QĐ-UBND của UBND tỉnh	Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có dữ liệu và xác nhận.	Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thể chấp; Nội dung biến động; Thông tin tài sản gắn liền với đất (nếu có): Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ được thay thế hoặc tái sử dụng dữ liệu	Loại giấy tờ	Phương án tái cấu trúc quy trình giải quyết trên cơ sở khai thác, tái sử dụng dữ liệu	Thông tin khai thác từ CSDL đất đai
31	1.115367	Tổ chức kinh tế nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư	Mẫu số 11 ban hành kèm theo Quyết định số 104/2026/QĐ-UBND ngày 29/6/2026	Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có dữ liệu và xác nhận.	Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Địa chỉ liên hệ; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Thông tin tài sản gắn liền với đất nếu có
32	1.115368	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với thửa đất có diện tích tăng thêm do thay đổi ranh giới so với Giấy chứng nhận đã cấp	Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 18 ban hành kèm theo Quyết định số 104/2026/QĐ-UBND của UBND tỉnh	Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có dữ liệu và xác nhận.	Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp; Nội dung biến động; Thông tin tài sản gắn liền với đất (nếu có): Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ được thay thế hoặc tái sử dụng dữ liệu	Loại giấy tờ	Phương án tái cấu trúc quy trình giải quyết trên cơ sở khai thác, tái sử dụng dữ liệu	Thông tin khai thác từ CSDL đất đai
			Giấy tờ về việc nhận chuyển quyền sử dụng đất đối với phần diện tích tăng thêm	Bản chính	Không thay thế trực tiếp bằng CSDL đất đai; CSDL đất đai chỉ dùng để đối chiếu các trường thông tin về chủ thể, thửa đất, Giấy chứng nhận hoặc tài sản gắn liền với đất nếu tài liệu có nội dung liên quan.	Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Địa chỉ liên hệ; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Thông tin tài sản gắn liền với đất nếu có
			Giấy chứng nhận đã cấp (bản gốc)	Bản chính	Khai thác thông tin Giấy chứng nhận và tệp PDF Giấy chứng nhận đã số hóa từ Cơ sở dữ liệu đất đai để đối chiếu, thay thế yêu cầu nộp bản sao hoặc kê khai lại thông tin về Giấy chứng nhận. Việc nộp, xuất trình, thu hồi hoặc chỉnh lý bản gốc Giấy chứng nhận thực hiện theo quy định của pháp luật và yêu cầu nghiệp vụ của từng thủ	Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp; Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ được thay thế hoặc tái sử dụng dữ liệu	Loại giấy tờ	Phương án tái cấu trúc quy trình giải quyết trên cơ sở khai thác, tái sử dụng dữ liệu	Thông tin khai thác từ CSDL đất đai
					tục hành chính.	
33	1.115369	Đăng ký biến động đối với trường hợp thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo thỏa thuận của các thành viên hộ gia đình hoặc của vợ và chồng; quyền sử dụng đất xây dựng công trình trên mặt đất phục vụ cho việc vận hành, khai thác sử dụng công trình ngầm, quyền sở hữu công trình ngầm; bán tài sản, điều chuyển, chuyển nhượng quyền sử dụng đất là tài sản công theo quy định của pháp	Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 18 ban hành kèm theo Quyết định số 104/2026/QĐ-UBND của UBND tỉnh	Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có dữ liệu và xác nhận.	Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp; Nội dung biến động; Thông tin tài sản gắn liền với đất (nếu có): Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản
			Giấy chứng nhận đã cấp (bản gốc)	Bản chính	Khai thác thông tin Giấy chứng nhận và tệp PDF Giấy chứng nhận đã số hóa từ Cơ sở dữ liệu đất đai để đối chiếu, thay thế yêu cầu nộp bản sao hoặc kê khai lại thông tin về Giấy chứng nhận. Việc nộp, xuất trình, thu	Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ được thay thế hoặc tái sử dụng dữ liệu	Loại giấy tờ	Phương án tái cấu trúc quy trình giải quyết trên cơ sở khai thác, tái sử dụng dữ liệu	Thông tin khai thác từ CSDL đất đai
		luật về quản lý, sử dụng tài sản công; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo kết quả giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai hoặc bản án, quyết định của Tòa án, quyết định thi hành án của cơ quan thi hành án đã được thi hành; quyết định hoặc phán quyết của Trọng tài thương mại Việt Nam về giải quyết tranh chấp giữa các bên phát sinh từ hoạt động thương mại liên quan đến đất đai; nhận quyền sử			hồi hoặc chỉnh lý bản gốc Giấy chứng nhận thực hiện theo quy định của pháp luật và yêu cầu nghiệp vụ của từng thủ tục hành chính	ký thế chấp; Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ được thay thế hoặc tái sử dụng dữ liệu	Loại giấy tờ	Phương án tái cấu trúc quy trình giải quyết trên cơ sở khai thác, tái sử dụng dữ liệu	Thông tin khai thác từ CSDL đất đai
		dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã được đăng ký				
34	1.115370	Sử dụng đất kết hợp đa mục đích, gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp đa mục đích	Mẫu số 13 ban hành kèm theo Quyết định số 104/2026/QĐ-UBND ngày 29/6/2026	Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có dữ liệu và xác nhận.	Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Địa chỉ liên hệ; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Thông tin tài sản gắn liền với đất nếu có
			Giấy chứng nhận đã cấp (bản gốc)	Bản chính	Khai thác thông tin Giấy chứng nhận và tệp PDF Giấy chứng nhận đã số hóa từ Cơ sở dữ liệu đất đai để đối chiếu, thay thế yêu cầu nộp bản sao hoặc kê khai lại thông	Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ được thay thế hoặc tái sử dụng dữ liệu	Loại giấy tờ	Phương án tái cấu trúc quy trình giải quyết trên cơ sở khai thác, tái sử dụng dữ liệu	Thông tin khai thác từ CSDL đất đai
					tin về Giấy chứng nhận. Việc nộp, xuất trình, thu hồi hoặc chỉnh lý bản gốc Giấy chứng nhận thực hiện theo quy định của pháp luật và yêu cầu nghiệp vụ của từng thủ tục hành chính.	gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thể chấp; Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản
35	1.115371	Xác định lại diện tích đất ở của hộ gia đình, cá nhân đã được cấp Giấy chứng nhận trước ngày 01 tháng 7 năm 2004	Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 18 ban hành kèm theo Quyết định số 104/2026/QĐ-UBND của UBND tỉnh	Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có dữ liệu và xác nhận.	Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thể chấp; Nội dung biến động; Thông tin tài sản gắn liền với đất (nếu có): Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản
			Giấy chứng nhận đã cấp (bản gốc)	Bản chính	Khai thác thông tin Giấy chứng nhận và tệp PDF	Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ được thay thế hoặc tái sử dụng dữ liệu	Loại giấy tờ	Phương án tái cấu trúc quy trình giải quyết trên cơ sở khai thác, tái sử dụng dữ liệu	Thông tin khai thác từ CSDL đất đai
					Giấy chứng nhận đã số hóa từ Cơ sở dữ liệu đất đai để đối chiếu, thay thế yêu cầu nộp bản sao hoặc kê khai lại thông tin về Giấy chứng nhận. Việc nộp, xuất trình, thu hồi hoặc chỉnh lý bản gốc Giấy chứng nhận thực hiện theo quy định của pháp luật và yêu cầu nghiệp vụ của từng thủ tục hành chính.	đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp; Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản
36	1.115372	Giao đất ở có thu tiền sử dụng đất không thông qua đấu giá, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất đối với cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức, sĩ quan tại ngũ, quân nhân	Đơn theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Quyết định số 104/2026/QĐ-UBND ngày 29/6/2026	Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có dữ liệu và xác nhận.	Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Địa chỉ liên hệ; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Mục đích sử dụng đất; Hình thức giao/thuê đất; Thời hạn sử dụng đất; Thông tin quy hoạch/kế hoạch sử dụng đất nếu đã được số hóa

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ được thay thế hoặc tái sử dụng dữ liệu	Loại giấy tờ	Phương án tái cấu trúc quy trình giải quyết trên cơ sở khai thác, tái sử dụng dữ liệu	Thông tin khai thác từ CSDL đất đai
		chuyên nghiệp, công chức quốc phòng, công nhân và viên chức quốc phòng, sĩ quan, hạ sĩ quan, công nhân công an, người làm công tác cơ yếu và người làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu hưởng lương từ ngân sách nhà nước mà chưa được giao đất ở, nhà ở; giáo viên, nhân viên y tế đang công tác tại các xã biên giới, hải đảo thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nhưng chưa có đất				

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ được thay thế hoặc tái sử dụng dữ liệu	Loại giấy tờ	Phương án tái cấu trúc quy trình giải quyết trên cơ sở khai thác, tái sử dụng dữ liệu	Thông tin khai thác từ CSDL đất đai
		ở, nhà ở tại nơi công tác hoặc chưa được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở; cá nhân thường trú tại xã mà không có đất ở và chưa được Nhà nước giao đất ở hoặc chưa được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở				
37	1.115373	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với tổ chức đang sử dụng đất	Đơn đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 15 ban hành kèm theo Quyết định số 104/2026/QĐ-UBND của UBND tỉnh	Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có dữ liệu và xác nhận.	Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Địa chỉ liên hệ; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ được thay thế hoặc tái sử dụng dữ liệu	Loại giấy tờ	Phương án tái cấu trúc quy trình giải quyết trên cơ sở khai thác, tái sử dụng dữ liệu	Thông tin khai thác từ CSDL đất đai
						tài sản; Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tập PDF GCN (nếu đã có GCN)
38	1.115375	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài	Đơn đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 15 ban hành kèm theo Quyết định số 104/2026/QĐ-UBND của UBND tỉnh	Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có dữ liệu và xác nhận.	Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Địa chỉ liên hệ; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản; Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tập PDF GCN (nếu đã có GCN)
39	1.115378	Điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư, điều chỉnh thời hạn sử dụng đất theo dự án đầu tư theo quy định tại khoản 7 Điều 4 Nghị quyết số 254/2025/QH15	Đơn đề nghị điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư theo Mẫu số 12 ban hành kèm theo Quyết định số 104/2026/QĐ-UBND ngày 29/6/2026	Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có dữ liệu và xác nhận.	Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Địa chỉ liên hệ; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tập PDF GCN; Thông tin tài sản

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ được thay thế hoặc tái sử dụng dữ liệu	Loại giấy tờ	Phương án tái cấu trúc quy trình giải quyết trên cơ sở khai thác, tái sử dụng dữ liệu	Thông tin khai thác từ CSDL đất đai
						gắn liền với đất nếu có
			Một trong các giấy chứng nhận quy định tại khoản 21 Điều 3, khoản 3 Điều 256 Luật Đất đai hoặc một trong các loại giấy tờ quy định tại Điều 137 Luật Đất đai hoặc quyết định giao đất, quyết định cho thuê đất, quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về đất đai qua các thời kỳ	Giấy chứng nhận	Khai thác thông tin Giấy chứng nhận và tệp PDF Giấy chứng nhận đã số hóa từ Cơ sở dữ liệu đất đai để đối chiếu, thay thế yêu cầu nộp bản sao hoặc kê khai lại thông tin về Giấy chứng nhận. Việc nộp, xuất trình, thu hồi hoặc chỉnh lý bản gốc Giấy chứng nhận thực hiện theo quy định của pháp luật và yêu cầu nghiệp vụ của từng thủ tục hành chính.	Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp; Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản
40	1.115379	Gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất	Đơn theo Mẫu số 04 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số	Đơn yêu cầu/Biểu mẫu điện tử	Tự động điền các trường thông tin có trong tờ đơn/biểu mẫu từ CSDL đất đai; không thay thế	Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Địa chỉ liên hệ; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ;

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ được thay thế hoặc tái sử dụng dữ liệu	Loại giấy tờ	Phương án tái cấu trúc quy trình giải quyết trên cơ sở khai thác, tái sử dụng dữ liệu	Thông tin khai thác từ CSDL đất đai
			104/2026/QĐ-UBND ngày 29/6/2026		tờ đơn. Người nộp hồ sơ kiểm tra, bổ sung nội dung chưa có dữ liệu và xác nhận.	Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tập PDF GCN; Thông tin tài sản gắn liền với đất nếu có
41	1.011441	Đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Giấy chứng nhận (bản gốc) trong trường hợp chuyển tiếp sang đăng ký thế chấp nhà ở đã được cấp Giấy chứng nhận (khoản 3 Điều 26 Nghị định số 99/2022/NĐ-CP). Bản gốc Giấy chứng nhận đối với quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất là thành phần hồ sơ đăng ký quy định tại Điều 26 Nghị định số 99/2022/NĐ-CP hoặc được quy định	Giấy chứng nhận		Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tập PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp; Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ được thay thế hoặc tái sử dụng dữ liệu	Loại giấy tờ	Phương án tái cấu trúc quy trình giải quyết trên cơ sở khai thác, tái sử dụng dữ liệu	Thông tin khai thác từ CSDL đất đai
			tại Điều 36 Nghị định số 99/2022/NĐ-CP được thay thế bằng việc khai thác, sử dụng thông tin tương ứng từ cơ sở dữ liệu đất đai mà không phải nộp trong hồ sơ đăng ký. Trường hợp không khai thác được thông tin hoặc thông tin khai thác được không đầy đủ, không chính xác để thay thế cho giấy tờ là thành phần hồ sơ đăng ký thì cơ quan đăng ký yêu cầu người yêu cầu đăng ký nộp giấy tờ tương ứng thuộc thành phần hồ sơ			

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ được thay thế hoặc tái sử dụng dữ liệu	Loại giấy tờ	Phương án tái cấu trúc quy trình giải quyết trên cơ sở khai thác, tái sử dụng dữ liệu	Thông tin khai thác từ CSDL đất đai
			đăng ký theo quy định tại Nghị định số 99/2022/NĐ-CP để giải quyết việc đăng ký.			
42	1.011442	Đăng ký thay đổi biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Giấy chứng nhận (bản gốc) trong trường hợp chuyển tiếp sang đăng ký thế chấp nhà ở đã được cấp Giấy chứng nhận (khoản 3 Điều 26 Nghị định số 99/2022/NĐ-CP). Bản gốc Giấy chứng nhận đối với quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất là thành phần hồ sơ đăng ký quy định tại Điều 26 Nghị định số 99/2022/NĐ-CP hoặc được quy định tại Điều 36 Nghị	Giấy chứng nhận		Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp; Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ được thay thế hoặc tái sử dụng dữ liệu	Loại giấy tờ	Phương án tái cấu trúc quy trình giải quyết trên cơ sở khai thác, tái sử dụng dữ liệu	Thông tin khai thác từ CSDL đất đai
			định số 99/2022/NĐ-CP được thay thế bằng việc khai thác, sử dụng thông tin tương ứng từ cơ sở dữ liệu đất đai mà không phải nộp trong hồ sơ đăng ký. Trường hợp không khai thác được thông tin hoặc thông tin khai thác được không đầy đủ, không chính xác để thay thế cho giấy tờ là thành phần hồ sơ đăng ký thì cơ quan đăng ký yêu cầu người yêu cầu đăng ký nộp giấy tờ tương ứng thuộc thành phần hồ sơ đăng ký theo quy			

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ được thay thế hoặc tái sử dụng dữ liệu	Loại giấy tờ	Phương án tái cấu trúc quy trình giải quyết trên cơ sở khai thác, tái sử dụng dữ liệu	Thông tin khai thác từ CSDL đất đai
			định tại Nghị định số 99/2022/NĐ-CP để giải quyết việc đăng ký.			
43	1.011443	Xóa đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Giấy chứng nhận (bản gốc) trong trường hợp chuyển tiếp sang đăng ký thế chấp nhà ở đã được cấp Giấy chứng nhận (khoản 3 Điều 26 Nghị định số 99/2022/NĐ-CP). Bản gốc Giấy chứng nhận đối với quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất là thành phần hồ sơ đăng ký quy định tại Điều 26 Nghị định số 99/2022/NĐ-CP hoặc được quy định tại Điều 36 Nghị định số	Giấy chứng nhận		Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tập PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp; Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ được thay thế hoặc tái sử dụng dữ liệu	Loại giấy tờ	Phương án tái cấu trúc quy trình giải quyết trên cơ sở khai thác, tái sử dụng dữ liệu	Thông tin khai thác từ CSDL đất đai
			99/2022/NĐ-CP được thay thế bằng việc khai thác, sử dụng thông tin tương ứng từ cơ sở dữ liệu đất đai mà không phải nộp trong hồ sơ đăng ký. Trường hợp không khai thác được thông tin hoặc thông tin khai thác được không đầy đủ, không chính xác để thay thế cho giấy tờ là thành phần hồ sơ đăng ký thì cơ quan đăng ký yêu cầu người yêu cầu đăng ký nộp giấy tờ tương ứng thuộc thành phần hồ sơ đăng ký theo quy định tại Nghị định			

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ được thay thế hoặc tái sử dụng dữ liệu	Loại giấy tờ	Phương án tái cấu trúc quy trình giải quyết trên cơ sở khai thác, tái sử dụng dữ liệu	Thông tin khai thác từ CSDL đất đai
			số 99/2022/NĐ-CP để giải quyết việc đăng ký.			
44	1.011444	Đăng ký thông báo xử lý tài sản bảo đảm, đăng ký thay đổi, xóa đăng ký thông báo xử lý tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Giấy chứng nhận (bản gốc) trong trường hợp chuyển tiếp sang đăng ký thế chấp nhà ở đã được cấp Giấy chứng nhận (khoản 3 Điều 26 Nghị định số 99/2022/NĐ-CP). Bản gốc Giấy chứng nhận đối với quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất là thành phần hồ sơ đăng ký quy định tại Điều 26 Nghị định số 99/2022/NĐ-CP hoặc được quy định tại Điều 36 Nghị định số 99/2022/NĐ-CP	Giấy chứng nhận		Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp; Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ được thay thế hoặc tái sử dụng dữ liệu	Loại giấy tờ	Phương án tái cấu trúc quy trình giải quyết trên cơ sở khai thác, tái sử dụng dữ liệu	Thông tin khai thác từ CSDL đất đai
			được thay thế bằng việc khai thác, sử dụng thông tin tương ứng từ cơ sở dữ liệu đất đai mà không phải nộp trong hồ sơ đăng ký. Trường hợp không khai thác được thông tin hoặc thông tin khai thác được không đầy đủ, không chính xác để thay thế cho giấy tờ là thành phần hồ sơ đăng ký thì cơ quan đăng ký yêu cầu người yêu cầu đăng ký nộp giấy tờ tương ứng thuộc thành phần hồ sơ đăng ký theo quy định tại Nghị định số 99/2022/NĐ-CP			

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ được thay thế hoặc tái sử dụng dữ liệu	Loại giấy tờ	Phương án tái cấu trúc quy trình giải quyết trên cơ sở khai thác, tái sử dụng dữ liệu	Thông tin khai thác từ CSDL đất đai
			để giải quyết việc đăng ký.			
45	1.011445	Chuyển tiếp đăng ký thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở hoặc từ hợp đồng mua bán tài sản khác gắn liền với đất	Giấy chứng nhận (bản gốc) trong trường hợp chuyển tiếp sang đăng ký thế chấp nhà ở đã được cấp Giấy chứng nhận (khoản 3 Điều 26 Nghị định số 99/2022/NĐ-CP). Bản gốc Giấy chứng nhận đối với quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất là thành phần hồ sơ đăng ký quy định tại Điều 26 Nghị định số 99/2022/NĐ-CP hoặc được quy định tại Điều 36 Nghị định số 99/2022/NĐ-CP được thay thế bằng	Giấy chứng nhận		Số phát hành GCN; Ngày cấp GCN; Tệp PDF GCN; Tên người sử dụng đất/chủ sở hữu; Số định danh cá nhân/Mã doanh nghiệp; Mã định danh thửa đất; Số thửa; Tờ bản đồ; Diện tích; Loại đất; Thời hạn sử dụng; Hình thức sử dụng; Nguồn gốc sử dụng; Địa chỉ thửa đất; Thông tin ghi chú; Thông tin đăng ký thế chấp; Tên tài sản; Diện tích sử dụng; Thời hạn sở hữu; Hình thức sở hữu; Địa chỉ tài sản

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ được thay thế hoặc tái sử dụng dữ liệu	Loại giấy tờ	Phương án tái cấu trúc quy trình giải quyết trên cơ sở khai thác, tái sử dụng dữ liệu	Thông tin khai thác từ CSDL đất đai
			việc khai thác, sử dụng thông tin tương ứng từ cơ sở dữ liệu đất đai mà không phải nộp trong hồ sơ đăng ký. Trường hợp không khai thác được thông tin hoặc thông tin khai thác được không đầy đủ, không chính xác để thay thế cho giấy tờ là thành phần hồ sơ đăng ký thì cơ quan đăng ký yêu cầu người yêu cầu đăng ký nộp giấy tờ tương ứng thuộc thành phần hồ sơ đăng ký theo quy định tại Nghị định số 99/2022/NĐ-CP để giải quyết việc			

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ được thay thế hoặc tái sử dụng dữ liệu	Loại giấy tờ	Phương án tái cấu trúc quy trình giải quyết trên cơ sở khai thác, tái sử dụng dữ liệu	Thông tin khai thác từ CSDL đất đai
			đăng ký.			

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ KIỂM SOÁT DỮ LIỆU

1. Cơ quan tiếp nhận, giải quyết hồ sơ có trách nhiệm kiểm tra trạng thái dữ liệu trước khi yêu cầu người nộp hồ sơ bổ sung giấy tờ; không yêu cầu bổ sung đối với thông tin đã khai thác, xác thực thành công.

2. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với đơn vị quản trị CSDL đất đai bảo đảm kết nối, truy vấn, ghi nhận nhật ký, theo dõi lỗi đồng bộ và hỗ trợ xử lý kịp thời các trường hợp không khai thác được dữ liệu.

3. Trong quá trình giải quyết hồ sơ, trường hợp phát hiện dữ liệu thiếu, sai, chưa chuẩn hóa, cơ quan chuyên môn phải cập nhật, chuẩn hóa, làm sạch dữ liệu cùng với quá trình xử lý hồ sơ, bảo đảm dữ liệu được hoàn thiện sau mỗi giao dịch hành chính.

4. Không phát sinh thêm thành phần hồ sơ, bước xử lý hoặc nghĩa vụ của cá nhân, tổ chức ngoài quy định của thủ tục hành chính; việc tái cấu trúc nhằm rút ngắn thời gian kê khai, tiếp nhận, thẩm định và nâng cao tỷ lệ khai thác, tái sử dụng dữ liệu.

5. Trường hợp dữ liệu không truy vấn được, không đầy đủ, không trùng khớp hoặc có cảnh báo sai lệch, cơ quan tiếp nhận không được từ chối tiếp nhận hồ sơ chỉ vì lý do lỗi dữ liệu. Cơ quan tiếp nhận ghi nhận trạng thái “dữ liệu chưa đủ điều kiện thay thế”, hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung hoặc xuất trình giấy tờ theo quy định, đồng thời chuyển thông tin sai lệch cho cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu để kiểm tra, cập nhật, làm sạch dữ liệu. Việc yêu cầu bổ sung giấy tờ phải thực hiện một lần, đầy đủ, rõ nội dung, đúng quy định và được ghi nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.

PHỤ LỤC III

Lưu đồ mô tả quy trình tái cấu trúc

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND
ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Lưu đồ điện tử tại Phụ lục này là lưu đồ khung, áp dụng theo từng nhóm thủ tục hành chính. Đối với thủ tục không phát sinh nghĩa vụ tài chính, phiếu chuyển thông tin địa chính, bản gốc Giấy chứng nhận hoặc bước nghiệp vụ chuyên ngành tương ứng thì hệ thống bỏ qua bước không áp dụng. Việc cấu hình chi tiết do đơn vị quản trị Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thực hiện trên cơ sở danh mục trường dữ liệu, thành phần hồ sơ và yêu cầu nghiệp vụ của từng thủ tục.

